Ch2 - Hai Pháp - I. Phẩm Hình Phạt (Kammakaraṇavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG II HAI PHÁP (PUKANIPẴTA)

L PHẨM HÌNH PHẠT (KAMMAKARANAVAGGA)

I. KINH TỘI (Vajjasuttd)x (Ắ. L 47) 1. Như vây tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi, tại Thắng Lâm, khu vườn ông Anăthapindika. Tại dấy, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: Này các Tỷ-kheo! - Bạch Thế Tôn. rT-1 9 1 1 4 rr^i FT^ /V rr^i fTi Ạ . _ f * . _ i, __ Cac Ty-kheo ay vang dap The Ton. The Ton nói như sau: Có hai loại tội, nàỵ các Tỷ-kheo. Thế nào là hai? Tội có kết quả ngay trong hiện tại và tội có kết quả trong đời sau. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là tội có kết quả ngay trong hiện tại? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người thấy vua chúa bắt được người ăn trộm, kẻ vô loại, liền áp dụng nhiều hình phạt sai khác.12 Họ đánh bằng roi, họ đánh bằng gậy? họ đánh bằng côn534họ chặt tay, họ chặt chân, họ chặt tay chân, họ xẻo tai, họ cắt mũi, họ xẻo tai cắt mũi, họ dùng hình phạt vạc dầu họ dùng hình phạt bối đầu hình5 (xẻo đỉnh đầu thành hình con sò)5 họ dùng hình phạt la-hầu khẩu hình6... hỏa man hình7 (lấy lửa đốt thành vòng hoa)... đốt tay8... khu hành hình9 (lấy rơm bện lại rồi siết chặt)... bì y hình10 (lấy vỏ cây làm áo)... linh dương

1 Trong bản tiếng Anh của PTS, 10 kinh (từ 1-10) được trình bày liên tục với tên nhóm: Punishments, nghĩa la Nhiều hỉnh phạt. 2 Kammakãranã'. Hình phạt. Xem M. I. 87. 3 Addhadandaka'. Cây gậy ngắn. 4 Bỉlarigathãlỉkam'. Theo Chủ giải, đó là cách khoét lỗ trên đỉnh đầu, thả viên sắt nướng đỏ vào làm não sôi lên. 5 Sankhamundikam: Lấy sạn cát chà trên đầu cho đến khi trơn láng như vỏ ốc. 6 Rãhumukham: Dùng kềm mở miệng nạn nhân, đổ dầu và cắm tim rồi thắp. 7 Jotimãlỉkam\ Tẩm dầu khắp thân rồi đốt cháy.

8 Hatthapajjotikam: Tay bị làm như ngọn đuốc với giẻ tẩm dầu quấn tay rồi đốt.

9 Erakavattỉkam'. Da bị lột từ cổ trở xuống, cột lại dưới háng và treo lên. 10 Cĩrakavăsikam'. Da bị cắt thành từng đường dài, và cột lại như một loại quần áo.

hình11 (hình phạt con dê núi)... câu nhục hình12 (lấy câu móc vào thịt)... tiền hình13 (cắt thịt thành đồng tiền)... khối chắp hình14... chuyển hình15... cao đạp đài16..., họ tưới bằng dầu sôi5 họ cho chó ăn? họ đóng cọc những người sống, họ lấy gươm chặt đầu. Người ấy thấy vậy5 suy nghĩ như sau: "Do nhân các ác nghiệp như vậy5 vua chúa bắt được kẻ ăn trộm, kẻ vô loại, áp dụng nhiều hình phạt sai khác. Họ đánh bằng roi... họ lấy gươm chặt đầu. Nếu ta làm các ác nghiệp như vậy5 vua sẽ bắt ta và áp dụng các hình phạt như vậy.^, Người ấy sợ hãi phạm tội ngay trong hiện tại, không cướp phá tài sản của những người khác. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tội có kết quả ngay trong hiện tại. Và này các Tỷ-kheo thế nào là tội có kết quả trong đời sau? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người suy xét như sau: "Quả dị thục của thân làm ác trong đời sau là ác và khổ. Quả dị thục của miệng nói ác trong đời sau là ác và khô. Quả dị thục của ý nghĩ ác trong đời

sau là ác và khô. Nêu thân ta làm ác, nói lời ác, nghĩ việc ác, ta có thể, sau khi thân hoại mệnh chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.^, Người ấy sợ tội có kết quả trong đời sau, từ bỏ thân làm ác, tu tập thân làm thiện, từ bỏ miệng nói ác, tu tập miệng nói thiện, từ bỏ ý nghĩ ác? tu tập ý nghĩ thiện, và giữ cho mình (attãnam pariharatí) thật thanh tịnh. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tội có kết quả trong đời sau. Này các Tỷ-kheo, trên đây là hai loại tội. Do vậy, này các Tỷ-kheo? cần phải học tập như sau: "Chúng ta phải sợ hãi đối với tội có kết quả hiện tại. Chúng ta phải sợ hãi đối với tội có kết quả trong đời sau. Chúng ta phải tránh xa các tội (vajjabhiruno). Chúng ta phải thấy rõ sự nguy hiểm của các toi." Như vậy5 này các Tỷ-kheo, các ông cần phải học tập. Đối với ai tránh xa các tội9 này các Tỷ- kheo5 đối với ai thấy rõ sự nguy hiểm của các tội, thời được chờ đợi rằng người ấy sẽ được giải thoát tất cả tội.

IL KINH TINH CẦN (Padhãnasutta) (A. I. 49) 2. Có hai sự tinh cần? này các Tỷ-kheo, rất khó thực hiện ở đời. Thế nào là hai? Sự tinh cần của các gia chủ ở nhà với mục đích bố thí các vật dụng như đồ ăn khất thực, các sàng tọa? các dược phẩm trị bệnh? và sự tinh cần của các người xuất gia từ bỏ gia đình, sống không gia đình với mục đích từ bỏ tất cả sanh y. Hai sự tinh cần này, này các Tỷ-kheo9 rất khó thực hiện ở đời. Trong hai tinh cần này, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là tinh cần với mục đích từ bỏ tất cả sanh y. Do vậy, này các Tỷ-kheo9 các ông cần phải học tập như sau:

11 Eneyyakam: Nạn nhân bị trói chặt lại, dùng cây sắt đâm ngang, đính vào đất và nướng sống. 12 BaḶisamamsikam: Bị lột da với móc câu. 13 Kahãpanỉkam: Lột từng miếng thịt bằng đồng tiền. 14 Khãrăpatacchỉkam: Thân bị đập với cây côn, và lấy vôi đắp vào vết thương. 15 Palỉghaparỉvattỉkam'. Đóng đinh thân trên đất ngang qua hai lỗ tai, rồi nắm chân xoay vòng tròn. 16 Palãỉapĩthakam\ Thân bị đập cho đến khi các xương bị bể nát và thân bị mềm sụn như tấm nệm.

CHƯƠNG II. HAI PHÁP 51

"Ta sẽ Cố gắng tinh cần để từ bỏ tất cả sanh y.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải học tập. III. KINH LÀM CHO NUNG NẤU (Tapanĩyasutta) (Ắ. I. 49) 3 Có hai pháp, này các Tỷ-kheo, làm cho nung nấu. Thế nào là hai? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 có người thân làm ác, thân không làm thiện; miệng nói lời ác, miệng không nói lời thiện; ý nghĩ ác, ý không nghĩ thiện. Vị ấy bị nung nấu với ý nghĩ: "Thân ta đã làm ác" Vị ấy bị nung nấu với ý nghĩ: "Thân ta đã không làm thien." Vị ấy bị nung nấu với ý nghĩ: "Miệng ta đã nói lời ác." yị ấy bị nung nấu với ý nghĩ: "Mieng ta đã kh6ng nói lời thien.” Vị ấy bị nung nấu với ý nghĩ: "V ta đã nghĩ C."Vị ay bị nung nau với ý nghĩ: ta đã không nghĩ thiên.” Có hai pháp này, này các Tỷ-kheo, làm cho nung nấu. IV. KINH KHÔNG LÀM CHO NUNG NẤU (Atapantyasutta) (4 I. 50) 4. Có hai pháp, này các Tỷ-kheo5 không làm cho nung nấu. Thế nào là hai? Ở đây5 có người thân làm thiện, thân không làm ác; miệng nói lời thiện, miệng không nói lời ác; ý nghĩ thiện, ý không nghĩ ác. Vị ấy không bị nung nấu với ý nghĩ: "Thân ta đã làm thiện.95 Vị ấy không bị nung nấu với ý nghĩ: “Thân ta đã không làm 9c." Vị ấy không bị nung nấu với ý nghĩ: "Miệng ta đã nói lời thiện.Vị ấy khôn^bị nung nấu với ý nghĩ: "Miệng ta đã không nói lời C.” yị ấy không bị nung nấu với ý nghĩ: “V ta đã nghĩ thiện?9 Vị ấy không bị nung nấu với ý nghĩ: “V ta đã

không nghĩ ác." Có hai pháp này, này các Tỷ-kheo5 không làm cho nung nấu.

V KINH ĐÃ BIẾT ĐƯỢC (Upaíînãtasutta) (A. I. 50) 5. Có hai pháp5 này các Tỷ-kheo, Ta đã học được5 biết được. Thế nào là hai? Không biết đủ đối yới thiện pháp và không có thối chuyển đối với tinh cần. Không có thối chuyển, này các Tỷ-kheo? Ta cố gắng như sau: “Ta sẵn sàng, dầu chỉ còn da, gân và xương, dầu thịt và máu trên thân bị khô héo? mong rằng sẽ tinh tấn kiên trì để chứng đắc những gì chưa chứng đắc, nhờ sức mạnh của Ta, nhờ tinh tấn của Ta, nhờ cần dõng của Ta. Ta nhờ không phóng dật, chứng được Chánh giác; nhờ không phóng dật, chứng được vô thượng an ôn khỏi các khổ ách.” Và này các Tỷ-kheo5 nếu các ông không có thối chuyển, cố gắng như sau: "Ta sẵn sàng, dầu chỉ còn da, gân và xương, dầu thịt và máu trên thân bị khô héo, mong răng sẽ tinh tân kiên trì đê chứng đăc những gì chưa chứng đăc9 nhờ sức mạnh của ta, nhờ tinh tân của ta, nhờ cân dõng của ta", thời không bao lâu? này các Tỷ-kheo, các ông sẽ đạt được mục đích mà các thiện nam tử chơn chánh xuất gia, từ bỏ gia đình5 sống không gia đình. Đó chính là Vô thượng cứu cánh Phạm hạnh, ngay trong hiện tại, các ông với thắng trí, tự mình chứng ngộ, chứng đạt và an tru. Do vậy? này các Tỷ-kheo, các ông cần phải học tập như sau: "Không có thôi chuyên, chúng ta cô gắng, chúng ta sẵn sàng, dầu chỉ còn da, gân và xương, dâu thịt và máu trên thân bị khô héo. mong răng sẽ có tinh tân, kiên trì đê chứng đăc những gì chưa chứng đăc? nhờ sức mạnh của chúng

ta, nhờ tinh tấn của chúng ta, nhờ cần dõng của chúng ta." Như vậy? này các Tỷ-kheo, các ông cần phải học tập. VI. KINH KIẾT SỬ (Samyojanasutta) (A. 1.51) . r . r 6. Có hai pháp, này các Tỷ-kheo. Thê nào là hai? Thây vị ngọt trong các pháp có thể làm khởi lên kiêt sử, và thây nhàm chán trong các pháp có thê làm khởi lên kiêt sử. Ai sông thây vị ngọt trong các pháp có thê làm khởi lên kiêt sử, này các Tỷ-kheo, tham không đoạn tận, sân không đoạn tận5 si không đoạn tận; do tham không đoạn tận, sân không đoạn tận, si không đoạn tận, nên không giải thoát khỏi sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não; Ta nói rằng người ấy không giải thoát khỏi khổ đau. Ai sống thấy nhàm chán trong các pháp có thể làm khởi lên kiết sử, này các Tỷ-kheo, tham được đoạn tận5 sân được đoạn tận? si được đoạn tận; do tham được đoạn tận, sân được đoạn tận9 si được đoạn tận, nên được giải thoát khỏi sanh, già, chêt, sâu, bi, khô, ưu, não; Ta nói răng người ây giải thoát khỏi khổ đau. Những pháp này, này các Tỷ-kheo5 là hai pháp. VII. KINH PHÁP ĐEN (Kanhasutta) (A. L 51) 7. Hai pháp, này các Tỷ-kheo5 là pháp đen.17 Thế nào là hai? Không tàm và không quý. Các pháp này, này các Tỷ-kheo5 là hai pháp đen. VIII. KINH PHÁP TRẮNG (Sukkasuttă) (A. L 51) 8. Hai pháp, này các Tỷ-kheo, là pháp trắng. Thế nào là hai? Tàm và quý. Các pháp này, này các Tỷ-kheo5 là hai pháp trắng.

IX. KINH HẠNH (Cariyasuttà) (A. 1.51) 9. Hai pháp trắng, này các Tỷ-kheo5 che chở cho thế giới. Thế nào là hai? Tàm và quý. Nếu hai pháp trắng này không che chở cho thế giới? thời không thể chỉ được đây là mẹ hay đây là cô di, hay đây là vợ của anh hay em, hay đây là vợ của Thầy, hay đây là vợ của các vị Tôn trưởng. Và thế giới sẽ đi đến hỗn loạn như giữa các loài dê, loài gà vịt, loài heo, loài chó? loài dã can. Vì rằng, này các

Tỷ-kheo, có hai pháp trắng này che chở cho thế giới? nên mới có thể chỉ được đây là mẹ hay đây là cô dì, hay đây là vợ của anh hay em, hay đây là vợ của Thầy, hay đây là vợ của các vị Tôn trưởng. X. KINH AN CƯ MÙA MƯA (Vassūpanāyikasutta) (A. L 52) 10. Có hai thời kỳ an cư mùa mưa? này các Tỷ-kheo. Thế nào là hai? Tiền an cư và hậu an cư. Các pháp này? này các Tỷ-kheo? là hai thời kỳ an cư mùa mưa.

17 Kanhã (pháp đen) và sukkã (pháp trắng). Xem M. I. 389; Dh. V. 87; It. 36; Mỉln. 200; Asl. 129, 389.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.